**PHỤ LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung đề mục** | **Trang số** |
| **A. ĐẶT VẤN ĐỀ** | **01** |
| **B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ** | **03** |
| **I. Những nội dung lý luận có liên quan trực tiếp đến vấn đề nghiên cứu tổng kết kinh nghiệm** | **03** |
| **II. Thực trạng vấn đề** | **03** |
| **1. Thuận lợi** | **04** |
| **2. Khó khăn** | **04** |
| **III. Biện pháp thực hiện** | **04** |
| ***\* Biện pháp 1: Khảo sát tật của trẻ*** | **04** |
| ***\* Biện pháp 2: Lập kế hoạch theo dõi, đánh giá sự tiến bộ của trẻ khuyết tật***  | **05** |
| ***\* Biện pháp 3: Giáo viên tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật*** | **09** |
| ***\* Biện pháp 4: Tạo môi trường học thân thiện, quan tâm giúp đỡ trẻ hòa đồng với cô giáo và bạn bè*** | **09** |
| ***\* Biện pháp 5: Rèn kỹ năng sống cho trẻ mọi lúc mọi nơi ứng dụng phương pháp Montessori*** | **10** |
| ***\* Biện pháp 6: Giáo viên sáng tạo một số đồ dùng đồ chơi trong việc giáo dục trẻ*** | **11** |
| ***\* Biện pháp 7: Tích cực cho trẻ tham gia các hoạt động sinh hoạt cộng đồng như văn hóa văn nghệ thể dục – thể thao….*** | **12** |
| ***\* Biện pháp 8: Ứng dụng CNTT trong giáo dục trẻ*** | **12** |
| ***\* Biện pháp 9: Phối hợp với phụ huynh*** | **13** |
| **IV. Kết quả** | **14** |
| **1. Đối với giáo viên** | **14** |
| **2. Đối với trẻ** | **14** |
| **3. Đối với phụ huynh** | **14** |
| **C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ** | **15** |
| **D. TÀI LIỆU KHAM KHẢO** | **17** |
| **E. MỘT SỐ HÌNH ẢNH MINH HỌA** | **18** |

**A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

 Như chúng ta đã biết, song song với sự phát triển giáo dục là việc thực hiện sự công bằng trong giáo dục. Có thể nói vấn đề công bằng giáo dục được coi là trọng tâm và là nhiệm vụ chính trị của ngành giáo dục. Chính vì lẽ đó, Đảng và nhà nước ta luôn quan tâm đến những người thiệt thòi trong xã hội, nhất là đối với trẻ em bị khuyết tật về thể chất và tinh thần.

  Ngày nay với sự phát triển không ngừng của xã hội, hầu hết cha mẹ đều bận rộn với vấn đề cơm áo gạo tiền mà quên đi việc chăm sóc cho con trẻ. Điều này dẫn đến tình trạng bé cảm thấy lạc lõng trong chính ngôi nhà của mẹ, cảm thấy không được bố mẹ yêu thương, quan tâm chăm sóc. Đôi khi không có người trông con để làm việc cha mẹ thường chiều cho con xem điện thoại, ipast……ít trò chuyện cùng con chính vì lẽ đó mà hiện nay số lượng trẻ khuyết tật về ngôn ngữ hay trầm cảm ngày càng gia tăng. Phụ huynh trẻ khuyết tật chủ yếu chú tâm đến việc chữa trị khuyết tật chứ không chú trọng đến phát triển khả năng của trẻ có thể tự lập trong cuộc sống.

Trẻ khuyết tật cũng là một tế bào của xã hội trẻ phải có được cả xã hội quan tâm giúp đỡ để trẻ được phát triển đầy đủ các mặt về thế chất, trí tuệ được tham gia các hoạt động xã hội như các bạn khác, nhưng thực tế hầu hết trẻ khuyết tật hiện nay vẫn chưa được nhìn nhận và có các biện pháp giáo dục đúng đắn. Cũng vì mặc cảm với bạn bè và xã hội mà trẻ không được đến trường hay phụ huynh cho trẻ đến các cơ sở giáo dục chuyên biệt dành riêng cho những trẻ đó. Nếu cứ sống và học tập mãi với bạn bè khuyết tật, trẻ khuyết tật sẽ không bao giờ khám phá ra những khả năng tiềm tàng mà chúng có.

 Trong những năm gần đây, việc giáo dục người khuyết tật nói chung và sự phát triển ngành giáo dục đặc biệt nói riêng đang được các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước chú trọng phát triển.Những trẻ khuyết tật có được cơ hội cùng chơi với những trẻ khác trong lớp học hỏi được nhiều hơn về chính bản thân chúng cũng như thái độ về việc nhân nhượng lẫn nhau diễn ra mỗi ngày. Đó là một trong những bước đầu tiên để phát triển tính độc lập. Bằng cách tham gia những lớp học hòa nhập ở trường bình thường cùng với đội ngũ giáo viên hiểu cách ứng dụng những kĩ thuật và hoạt động giáo dục, trẻ với những nhu cầu đặc biệt ( trẻ khuyết tật) sẽ có một "bắt đầu thuận lợi" thực sự trong việc hiện thực hóa tiềm năng dồi dào của mình.

 Đối với những trẻ khuyết tật là mối quan tâm hàng đầu và cần được chăm sóc một cách đặc biệt, trẻ được hưởng mọi quyền lợi như những trẻ bình thường, được học với môi trường bình thường, được hòa nhập vui chơi như bao trẻ bình thường khác, đó là việc làm mang tính nhân đạo, thể hiện quyền bình đẳng mà công ước Quốc tế, luật bảo vệ -chăm sóc bà mẹ trẻ em thừa nhận. Chính vì thế, việc giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật  trong trường Mầm Non là việc làm hết sức quan trọng và cần được quan tâm.Tuy nhiên, giáo dục trẻ khuyết tật,  nhất là trẻ mầm non là công việc hết sức khó khăn và vất vả.Vấn đề đặt ra ở đây là làm thế nào để trẻ khuyết tật được đi học và được hưởng nền giáo dục có chất lượng?

Từ nhiều năm qua, các quốc gia trên thế giới đã tìm kiếm các giải pháp đảm bảo chất lượng giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật. Tùy theo đặc điểm của hệ thống giáo dục, đặc biệt là nguồn lực và điều kiện kinh tế xã hội, các quốc gia đã xây dựng hệ thống riêng của mình.

Song biện pháp giáo dục như thế nào để trẻ khuyết tật hòa nhập bắt kịp với bạn bè cùng nhóm tuổi là công việc hết sức khó khăn và vất vả. Vì những lí do trên nên tôi đã tìm tòi nghiên cứu và tổng kết được một số kinh nghiệm giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật và tôi đã mạnh dạn làm đề tài***“ Một số biện pháp giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong trường mầm non”*** trong năm học này.

**B. GIẢI QUYỂT VẤN ĐỀ**

**I. Những nội dung lý luận có liên quan trực tiếp đến vấn đề nghiên cứu tổng kết kinh nghiệm.**

 Giáo dục hòa nhập là xu hướng chung của hầu hết các nước trên thế giới và đã được Bộ giáo dục và đào tạo Việt Nam xác định con đường chủ yếu để thực hiện những quyền cơ bản của mọi trẻ em, đặc biệt là quyền được giáo dục. Đây là cơ hội để mọi trẻ em trong đó chú trọng đến trẻ khuyết tật, trẻ khó khăn được tiếp cận nền giáo dục bình đẳng, có chất lượng. Kế thừa truyền thống nhân ái tốt đẹp của dân tộc Việt Nam “Thương người như thể thương thân”, Đảng và nhà nước ta luôn quan tâm đến những người khuyết tật trong xã hội, nhất là đối với trẻ em.

 Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật nhằm tạo ra môi trường sống, học tập hòa nhập tốt nhất cho trẻ khuyết tật mầm non nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ khuyết tật được tham gia học cùng trẻ bình thường ở các trường lớp mầm non.

 Giáo dục hòa nhập là cơ hội để trẻ bình thường và trẻ khuyết tật hiểu đúng giá trị của nhau xóa bỏ sự cách biệt mặc cảm, xa lánh để trẻ có trách nhiệm với nhau hơn giúp trẻ khuyết tật được học tại nơi trẻ sinh sống cùng gia đình không có sự tách biệt môi trường sống. Tạo điều kiện giúp trẻ khuyết tật được phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhận cách và chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1.

Tất cả những quyền lợi mà trẻ khuyết tật có được đòi hỏi giáo viên phải chăm sóc tận tình trong học tập và sinh hoạt, được trẻ trong lớp cảm thông, giúp đỡ. Đặc biệt được ban giám hiệu nhà trường các cô giáo có các biện pháp quan tâm giúp đỡ trẻ hòa nhập.

**II. Thực trạng vấn đề**

Trường mầm non Đặng Xá xã Đặng xá huyện Gia lâm đã được xây mới khang trang, sạch đẹp đảm bảo đầy đủ các điều kiện của một trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Trường có đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên đủ về cả số lượng và chất lượng góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ cụ thể:

Tổng số CBGVNV: 67 Đồng chí

Tổng số trẻ : 682 cháu/ 20 lớp

Tổng số học sinh lớp tôi phụ trách: 35 cháu trong đó có 2 cháu khuyết tật chậm phát triển trí tuệ

Tổng số giáo viên/ lớp: 2 giáo viên trong đó 1 giáo viên có bằng cao đẳng sư phạm mầm non, 1 giáo viên có bằng đại học.

Năm học này tôi được nhà trường phân công dạy lớp mẫu giáo bé 3-4 tuổi. Tôi nhận thấy những điều kiện thuận lợi và khó khăn ở lớp tôi như sau.

**1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm của Phòng giáo dục huyện Gia lâm và các cấp lãnh đạo về cơ sở vật chất đặc biệt là sự chỉ đạo sát sao về chuyên môn của ban giám hiệu nhà trường trong đó có nội dung giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

- Ban giám hiệu nhà trường quan tâm giúp đỡ và tạo điều kiện cho giáo viên được tập huấn học hỏi kinh nghiệm về giáo dục trẻ khuyết tật.

- Phụ huynh học sinh luôn tận tình phối hợp với giáo viên trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Được sự phối kết hợp đồng đều giữa các giáo viên trong lớp cùng nhiệt tình chăm sóc- giáo dục trẻ nói chung và trẻ khuyết tật nói riêng.

- Phụ huynh tin tưởng giáo viên, kết hợp chặt chẽ với giáo viên cùng chăm sóc trẻ.

1. **Khó khăn**

- Giáo viên chủ nhiệm lớp không được đào tạo về chuyên biệt giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật mà chỉ được tập huấn, kiến tập về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

- Học sinh trong lớp thì đông trong khi đó 2 cháu khuyết tật đều mới bắt đầu đi học trong năm nay chưa học qua lớp nhà trẻ.

- Đồ dùng đồ chơi dành riêng cho trẻ khuyết tật còn hạn chế gây khó khăn cho giáo viên trong quá trình giáo dục trẻ.

- Trẻ chậm phát triển ngôn ngữ, nhút nhát không giao tiếp được và không dám nhìn vào người khác.

Từ những thuận lợi và khó khăn đó tôi đã tìm ra một số biện pháp để khắc phục như sau:

**III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

***\* Biện pháp 1: Khảo sát tật của trẻ thông qua phụ huynh và theo dõi trẻ trên lớp***

Là một giáo viên trực tiếp chăm sóc giáo dục lớp có trẻ bị khuyết tật bản thân tôi đã tìm hiểu về hoàn cảnh gia đình cũng như tìm hiểu nguyên nhân, đặc điểm tâm sinh lý của trẻ có những điểm chậm phát triển trí tuệ và bất ổn về mặt tinh thần.

 \* Đặc điểm tâm lý trẻ khuyết tật

- Cảm giác, tri giác: Chậm chạp, phân biệt kém.

- Tư duy: Chủ yếu là tư duy cụ thể, tính không liên tục, tính logic kém

- Trí nhớ: Hiểu chậm, quên nhanh, ghi nhớ một cách máy móc bên ngoài

- Chú ý: Thời gian chú ý ngắn, khó tập trung vào 1 công việc.

- Ngôn ngữ: rất hạn chế, vốn từ ít, phát âm không rõ, chỉ nói được 1,2 từ.

- Hành vi: Không làm chủ được hành vi của bản thân. Đi lại chạy nhảy tự do một cách vô ý thức, không ngồi 1 chỗ được lâu.

- Thần kinh: Có 1 trẻ hay la hét khóc to và dai, còn 1 cháu hễ có chuyện gì hoặc bạn chêu là cúi mặt xuống ghế khóc, đôi khi ném đồ dùng, cào cấu mọi người xung quanh.

Với đặc điểm khuyết tật của trẻ là chậm phát triển trí tuệ, ngôn ngữ chưa phát triển, trẻ chưa biết tự vệ sinh cá nhân nên bản thân giáo viên ở lớp luôn phải đặc biệt chú ý đến trẻ và từ đó đưa ra các biện pháp giáo dục phù hợp với trẻ để trẻ cùng được học tập giao lưu với bạn bè trong lớp.

***\* Biện pháp 2: Lập kế hoạch theo dõi, đánh giá sự tiến bộ của trẻ khuyết tật .***

Trong quá trình chăm sóc- giáo dục trẻ tôi thường xuyên theo dõi sự tiến bộ của trẻ, đưa ra tiêu chí cụ thể để đánh giá.

- Lên kế hoạch giáo dục theo từng tháng, tuần, đề ra nội dung giáo dục và biện pháp giáo dục cụ thể.

- Có sổ nhật ký theo dõi từng ngày qua các hoạt động.

- Lập bảng theo dõi kết quả phát triển trí tuệ, thể chất báo cáo cho BGH . Bảng theo dõi phải đánh giá chính xác quá trình phát triển của trẻ. Thường xuyên quan sát theo dõi trẻ ở mọi lúc mọi nơi, trong mọi hoạt động.

Ví dụ: **\* Đối với cháu Đức: *+ Tình trạng dinh dưỡng sức khỏe***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cân nặng | Chiều cao | Suy dinh dưỡng thể gầy còm |
| Bình thường | Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân | Thừa cân, béo phì | Bình thường | Suy dinh dưỡng thể thấp còi |
| x |  |  | x |  |  |

***+ Kỹ năng tự phục vụ***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách:  | Không cần hỗ trợ  | Hỗ trợ một phần x | Hỗ trợ hoàn toàn  |
| Rửa tay, lau mặt: | Không cần hỗ trợ  | Hỗ trợ một phần x | Hỗ trợ hoàn toàn  |
| Mặc, cởi quần áo: | Không cần hỗ trợ  | Hỗ trợ một phần x | Hỗ trợ hoàn toàn  |
| Tháo tất | Không cần hỗ trợ x | Hỗ trợ một phần  | Hỗ trợ hoàn toàn  |
| Đại, tiểu tiện | Không cần hỗ trợ x | Hỗ trợ một phần  | Hỗ trợ hoàn toàn  |
| Mô tả chi tiết thêm:  |

**- Phát triển nhận thức**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khả năng** | **Tốt** | **Bình thường** | **Không tốt** | **Ghi chép cụ thể** |
|  So sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau. |  | x |  | Hoạt động chiều |
| Nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. |  | x |  | HĐ học |
| Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân. |  |  | x | Cháu chưa làm được |
| Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện |  | x |  | Hoạt động đón trẻ |

**- Phát triển ngôn ngữ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khả năng** | **Tốt** | **Bình thường** | **Không tốt** | **Ghi chép cụ thể** |
| Thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”. | x |  |  | HĐ góc |
| Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả… |  | x |  | HĐ chiều |
| Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại. |  | x |  | HĐ chiều |

* **Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khả năng** | **Tốt** | **Bình thường** | **Không tốt** | **Ghi chép cụ thể** |
| Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở... |  | x |  | Con chỉ nói được 1,2 từ. |
| Chú ý nghe khi cô, bạn nói. |  | x |  | Có chú ý |
| Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ. |  | x |  | Biết chơi ghép hình cùng bạn. |
| Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây. |  | x |  |  |

**\* Đối với cháu Bảo: - Phát triển thể chất**

***+ Tình trạng dinh dưỡng sức khỏe***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cân nặng | Chiều cao | Suy dinh dưỡng thể gầy còm |
| Bình thường | Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân | Thừa cân, béo phì | Bình thường | Suy dinh dưỡng thể thấp còi |
| x |  |  | x |  |  |

***+ Kỹ năng tự phục vụ***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách:  | Không cần hỗ trợ  | Hỗ trợ một phần x | Hỗ trợ hoàn toàn  |
| Rửa tay, lau mặt: | Không cần hỗ trợ  | Hỗ trợ một phần x | Hỗ trợ hoàn toàn  |
| Mặc, cởi quần áo: | Không cần hỗ trợ  | Hỗ trợ một phần x | Hỗ trợ hoàn toàn  |
| Tháo tất | Không cần hỗ trợ x | Hỗ trợ một phần  | Hỗ trợ hoàn toàn  |
| Đại, tiểu tiện | Không cần hỗ trợ x | Hỗ trợ một phần  | Hỗ trợ hoàn toàn  |

**- Phát triển ngôn ngữ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khả năng** | **Tốt** | **Bình thường** | **Không tốt** | **Ghi chép cụ thể** |
| Thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”. |  | x |  | Trẻ thực hiện khi HĐ góc |
| Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả… |  | x |  | Đã hiểu được các từ nhưng chưa nói được từ khái quát. |

**- Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khả năng** | **Tốt** | **Bình thường** | **Không tốt** | **Ghi chép cụ thể** |
| Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân. |  | x |  | Nói được tên của mình. |
| Nói được điều bé thích, không thích. |  |  | x |  |
| Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...). |  | x |  | Thể hiện qua HĐG |
| Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh. |  | x |  | Khi cô nghiêm mặt con đã biết sợ, khi cô cười gần gũi cô. |
| Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.  |  | x |  |  |
| Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ. |  |  | x | Biết cất đồ chơi nhưng vẫn còn tranh đồ với bạn. |
| Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở... |  |  | x | Con chỉ nói được 2-3 từ. |
| Chú ý nghe khi cô, bạn nói. |  | x |  | Có chú ý |
| Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ. |  | x |  | Biết chơi xúc hột hạt cùng bạn. |
| Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây. |  | x |  | Thích được quan sát khi ra ngoài trời. |
| Bỏ rác đúng nơi quy định. |  | x |  | Sau khi uống sữa xong biết để vỏ vào thùng rác. |

***\* Biện pháp 3: Giáo viên tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật***

Bồi dưỡng là hoạt động nhằm bổ sung, cập nhật kiến thức, kĩ năng chuyên môn cho đội ngũ về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong trường mầm non khi mà những kiến thức, kĩ năng được đào tạo trước đây chưa đủ để thực hiện có hiệu quả hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong nhà trường. Nội dung bồi dưỡng giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật mầm non được thực hiện thông qua sinh hoạt theo chuyên đề hoặc lồng ghép với nội dung khác trong sinh hoạt tổ chuyên môn của cơ sở giáo dục mầm non.

Bản thân giáo viên luôn tích cực tham gia các buổi kiến tập tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong trường mầm non nhằm trang bị kiến thức và kĩ năng nghề nghiệp chuyên môn thuộc lĩnh vực giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật mầm non nhằm đảm bảo nâng cao hiệu quả trong việc giáo dục trẻ khuyết tật được hòa nhập một cách hiệu quả nhất.

Hiện nay với khoa học công nghệ ngày càng phát triển, tôi cũng tìm hiểu trên các trang mạng điện tử you tobe, google hay hỏi các chị đã từng học qua về các biện pháp giao dục trẻ khuyết tật hòa nhập. Hầu như các biện pháp mà tôi học hỏi được đều được cập nhật rất mới và thiết thực với thực tế .

Ngoài quá trình tự học tập bồi dưỡng tôi thường xuyên trao đổi chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc và giáo dục trẻ với bạn bè đồng nghiệp trong trường và các trường khác trong quận, bản thân tôi cũng học hỏi và có thêm nhiều kiến thức giúp cho việc giáo dục trẻ khuyết tật ngày một có hiệu quả hơn.

 ***\* Biện pháp 4: Tạo môi trường học thân thiện, quan tâm giúp đỡ trẻ hòa đồng với cô giáo và bạn bè***

Môi trường giáo dục có vai trò rất quan trọng trong quá trình phát triển toàn diện cho trẻ, đặc biệt là đối với trẻ khuyết tật. Bởi vì khi có môi trường giáo dục tốt sẽ giúp phát triển nhân cách cho trẻ đồng thời giúp trẻ phát triển về tiềm năng của tư cách, các năng lực tinh thần và thể chất. Hơn nưa đối với trẻ khuyết tật rất nhạy cảm với mọi tác động bên ngoài. Không những bệnh tật thiếu dinh dưỡng có thể gây tác hại lâu dài mà ngay cả những thiếu sót trong cách thức giáo dục, quan hệ tình cảm cũng dễ nẩy sinh những chấn thương tâm lý, ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển của trẻ. Cho nên cô giáo mầm non có vai trò quan trọng trong việc giáo dục hòa nhập.

Song song với nhiệm vụ xây dựng môi trường thân thiện để trẻ khuyết tật hòa nhập thì việc dạy trẻ ở mọi lúc mọi nơi là việc cần thiết. Đối với trẻ khuyết tật thì khả năng nhận thức, diễn đạt những ý nghĩ, mong muốn của trẻ rất hạn chế. Vì thế cô giáo phải thường xuyên quan tâm chăm sóc, trò truyện, giúp đỡ trẻ ở mọi lúc mọi nơi, trong mọi hoạt động: Vào giờ đón trả trẻ, giờ chơi tôi thường trò truyện với cháu hỏi về ý thích nhu cầu thói quen hằng ngày của cháu.

Việc giáo dục trẻ khuyết tật phải thực hiện một cách thường xuyên, phải kiên trì, nhẫn nại, thường xuyên nhắc nhở giáo dục trẻ trong trường trong lớp phải yêu thương, giúp đỡ bạn lúc khó khăn, thấy bạn ngã phải đỡ bạn dậy, thấy bạn buồn, bạn không khỏe thì phải quan tâm hỏi thăm, cùng chơi với bạn. Đây là cơ hội tốt để giáo dục tình cảm, lòng nhân ái, nhân cách sống và kỹ năng sống cho trẻ mầm non.

***\* Biện pháp 5: Rèn kỹ năng sống cho trẻ mọi lúc mọi nơi ứng dụng phương pháp Montessori***

Phương pháp giáo Montessori đã bắt đầu thiết kế và xây dựng những công cụ và phương tiện trợ giúp dạy học chuyên biệt được dùng cho những trẻ trong môi trường thích hợp và tôn trọng những đặc tính riêng biệt của trẻ. Đến nay phương pháp Montessori đa được phổ biến chủ yếu ở các trường mầm non và tiểu học trên toàn thế giới. Hiện nay tại Việt nam cũng đang tiến hành sử dụng phương pháp này. Khi Montessori được đưa vào trường mầm non với những giáo cụ phù hợp, phòng học trang trí đẹp đẽ, cho phép trẻ tự do lựa chọn hoạt động mình ưa thích, các bậc phụ huynh cho rằng Montessori tập trung phát triển tính tự lập của trẻ, giúp trẻ nhận biết sớm hơn những bạn bè khác cùng trang lứa.

Với đặc điểm của trẻ là ý thức tự vệ sinh cá nhân kém, trẻ không biết đi vệ sinh đúng nơi quy định, trẻ không biết rửa tay bằng xà phòng, lau mặt, rửa mặt…và đặc điểm của cháu là hay quên và không thành nề nếp như các cháu khác ở trong lớp. Vì vậy hàng ngày vào các buổi chiều tôi dành thời gian rèn kỹ năng vệ sinh cho trẻ

để trẻ có thói quen vệ sinh đúng cách.

 Việc rèn kỹ năng sống cho trẻ đòi hỏi giáo viên phải quan tâm và giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi. Ban đầu cháu không biết đi vệ sinh đúng nơi quy định khiến giáo viên rất vất vả. Sau những lần như vậy cô ân cần hỏi cháu và dặn cháu
“ Lần sau khi đi vệ sinh con phải vào nhà vệ sinh nhé”.Thời gian đầu cháu chưa thành thói quen nên giáo viên luôn phải nhắc nhở trẻ và hỏi trẻ có đi vệ sinh không để cho trẻ đi thường xuyên. Dần dần trẻ có thới quen đi vệ sinh giống như các bạn và được một số bạn trong lớp dắt đi cùng nên cháu cảm thấy tự tin và tự biết cách đi vệ sinh đúng cách. Bên cạnh giáo dục kỹ năng trên lớp cho con tôi cũng kết hợp với phụ huynh phải rèn trẻ vệ sinh ở nhà đúng cách và tạo thói quen cho trẻ. Tôi luôn trao đổi với phụ huynh để phụ huynh hiểu tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng vệ sinh cá nhân.

 Cháu Đức, cháu Bảo không ý thức được cách bảo quản đồ dùng đồ chơi cũng như cháu không biết cách để đồ dùng cá nhân hay đồ đùng đồ chơi đúng nơi quy định. Ban đầu cháu đến lớp cháu có những hành động như vứt ném đồ dùng quanh lớp, quần áo cháu vứt rất bừa bãi. Khi trực tiếp giảng dạy cháu, cháu cũng rất hợp tác với cô, sau các lần cháu có những hành động sai như vậy tôi đã rất nghiêm khắc với cháu và giáo dục trẻ đó là hành vi không nên. Lần sau con không được làm vậy. Thời gian đầu 2 cô giáo đã luôn quan sát và uốn nắn cho trẻ các hành động sai và kịp thời sửa sai cho trẻ .

 Bên cạnh các phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mọi lúc mọi nơi tôi đã ứng dụng thêm phương pháp Montessri. Đây là phương pháp giáo dục tiến tiến chấp nhận sự duy nhất của mỗi trẻ và cho phép trẻ phát triển tùy theo những khả năng của mình. Để ứng dụng được phương pháp này tôi đã chuẩn bị rất nhiều đồ dùng đồ chơi để phát triển kỹ năng cho trẻ.

Ứng dụng phương pháp Montessri còn rất nhiều kỹ năng khác mà tôi đã và đang áp dụng cho trẻ như: Kỹ năng đi tất, quàng khăn, mặc áo dài, kỹ năng rót nước, kỹ năng đóng mở nắp hộp…..

 Hiệu quả sau khi ứng dụng phương pháp Montessri cho trẻ khuyết tật. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. các bài tập đưa ra cho trẻ phù hợp với khả năng của trẻ. Đặc biệt trẻ biết hợp tác với bạn khi chơi

***\* Biện pháp 6: Giáo viên sáng tạo một số đồ dùng đồ chơi trong việc giáo dục trẻ***

Để chăm sóc và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật được tốt hơn thì việc đầu tư sáng tạo làm đồ dùng đồ chơi là rất cần thiết. Như chúng ta đã biết đặc điểm tâm sinh lý của trẻ tư duy hình tượng là chủ yếu. Nếu không chuẩn bị tốt đồ dùng, đồ chơi cho trẻ thì sẽ khó giúp trẻ thể hiện tốt khả năng cá nhân của mình. Vì vậy đồ dùng, đồ chơi đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục trẻ và đặc biệt là trẻ khuyết tật. Các đồ chơi, nguyên vật liệu chuẩn bị cần phải phù hợp với từng góc chơi theo từng chủ điểm. Đồ chơi phải đẹp, phong phú, đa dạng nhiều màu sắc tạo sức hấp dẫn, lôi cuốn trẻ vào các góc chơi và đặc biệt phải đảm bảo vệ sinh an toàn cho trẻ.

Một số trò chơi: “ Tìm đúng hình, Đồ dùng “ Quyển sách trí thức”

***\* Biện pháp 7: Tích cực cho trẻ tham gia các hoạt động sinh hoạt cộng đồng như văn hóa văn nghệ thể dục – thể thao….***

Để tổ chức cho trẻ khuyết tật tham gia vào các hoạt động vui chơi học tập giúp trẻ phát triển khả năng tư duy sáng tạo là một yêu cầu hết sức quan trọng. Cô giáo phải linh hoạt, nhạy bén, sáng tạo, chu đáo và tỷ mỷ để phát hiện những khả năng tiềm ẩn và đáp ứng kịp thời những nhu cầu đòi hỏi của trẻ. Tạo cho trẻ sự tự tin, mạnh dạn hòa nhập tham gia với các bạn

Ví dụ: Đầu năm học cháu Bảo rất sợ hãi khi tham gia các ngày hội của nhà trường như: Bé vui đón tết trung thu, bé vui Noel....cháu rất sợ âm thanh to và nơi đông người. Tôi luôn gần gũi động viên và cùng trẻ tham gia các hoạt động đó cùng với các bạn trong lớp, ban đầu vì trẻ quá nhút nhát và cảm thấy sợ và khóc nên tôi luôn phải ngồi cạnh cháu và động viên cháu mọi lúc mọi nơi. Dần dần khi cháu đã cảm thấy có niềm tin vào cô giáo và niềm vui khi hoạt động cùng bạn bè thì chính bản thân cháu đã hòa nhập cùng với tập thể rất tự nhiên và dễ dàng.

Tôi cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu tập thể giữa các tổ trong lớp, trong đó cháu Đức, cháu Bảo cũng như các bạn sẽ cùng tham gia chơi và giao lưu với các bạn. Nhiều cháu khác trong lớp cũng cảm thấy đồng cảm với cháu Đức, Bảo, các bạn thường cổ vũ giúp đỡ bạn khi bạn không thực hiện được

Thông qua các hoạt động giao lưu tập thể trẻ cảm thấy mạnh dạn tự tin hơn. Trong khi chơi trẻ có nhu cầu chơi cùng bạn bè rất tốt cho trẻ khuyết tật hòa nhập. Trẻ được sống và học tập trong môi trường tập thể là cơ hội tốt nhất giúp trẻ hoàn thiện các khiếm khuyết của trẻ.

***\* Biện pháp 8: Ứng dụng CNTT trong giáo dục trẻ***

Hiện nay việc ứng dụng CNTT trong trường mầm non là một phương tiện giáo dục vô cùng tiện lợi và hữu ích. Tôi thường xuyên truy cập mạng Internet tìm hiểu thông tin giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, tìm tòi những hình ảnh tư liệu giáo dục, thiết kế những trò chơi trong bài giảng powerpoit để trẻ tiếp cận CNTT và đặc biệt là trẻ khuyết tật rất hứng thú tham gia. Ví dụ: Tôi thiết kế những trò chơi: Ai tinh mắt, trò chơi ai đoán giỏi....nhằm mục đích mở rộng cho trẻ hiểu biết về thế giới xung quanh, nhận biết đoán tên những đồ dùng trong gia đình, những con vật, các loại rau , củ , quả....Trong các bài giảng tôi thiết kế hình ảnh nghộ nghĩnh, bài tập mới lạ, vừa sức với trẻ nên trẻ tỏ ra rất hứng thú

Để giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong trường mầm non đạt kết quả tốt, cô giáo cần phải biết vận dụng đổi mới hình thức tổ chức, ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động học tập, vui chơi với phương châm “ Học mà chơi, Chơi mà học”. Dưới góc độ giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật không phải chỉ chú ý đến trẻ khuyết tật mà phải quan tâm chung đến tất cả trẻ trong lớp. Muốn phương pháp này thực hiện tốt đòi hỏi giáo viên phải nhạy bén, sáng tạo, quan sát, theo dõi và xử lý tình huống kịp thời.

***\* Biện pháp 9: Phối hợp với phụ huynh***

Gia đình và nhà trường là cái nôi nuôi dưỡng trẻ trong những tháng đầu đời, nhà trường và gia đình đều có những ưu thế riêng. Chính vì vậy việc kết hợp giữa hai lực lượng này là yếu tố góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trẻ khuyết tật. Sau các lần đón trả trẻ tôi và phụ huynh cũng luôn trao đổi thường xuyên về hoạt động hằng ngày của cháu: Cháu có đặc điểm hay chạy nhảy tự do, hay đùa với các bạn trong lớp một cách thái quá, cháu ngủ rất ít mà khi tỉnh dạy cháu lại chạy nhảy đi lại khắp lớp. Khi tham gia các hoạt động tập thể cháu rất nhút nhát, sợ sệt sợ âm thanh to không nhìn thẳng vào mắt cô. Đó là một số đặc điểm của cháu mà chúng tôi nắm được để hằng ngày động viên khuyết khích trẻ tự tin tham gia vui chơi cùng với các bạn.

Giáo viên vận động phụ huynh tìm đọc kham khảo các tài liệu có liên quan để giáo dục thêm cháu ở nhà. Phụ huynh cũng rất lo cho bệnh tật của con nhưng hầu hết các phụ huynh chưa hiểu tầm quan trọng trong việc giáo dục con, họ chưa dành nhiều thời gian cho các con của mình. Đặc biệt trẻ khuyết tật trẻ cần được giáo dục từ chính những người thân trong gia đình một cách khoa học.

Gia đình cháu cũng rất hài lòng và cảm thấy vui vẻ khi được các cô quan tâm và bù đắp cho cháu như vậy và sẽ hứa cùng nhà trường chăm sóc giáo dục cháu tốt hơn. Gia đình, nhà trường và xã hội luôn có mối quan hệ hữu cơ không thể tách rời, mọi ảnh hưởng của xã hội đều tác động rất lớn đến quá trình phát triển của trẻ.

**IV. KẾT QUẢ**

*1. Đối với cô giáo*

- Là một giáo viên luôn theo sát con từ đầu năm đến cuối năm thấy được sự tiến bộ của con bản thân tôi cảm thấy vô cùng vui sướng. Hồi đầu năm khi con mới đi học chỉ khóc không nhìn thẳng vào cô thậm chí khi cô dỗ dành còn đánh cả cô nữa. Nhưng đến thời điểm hiện tại hạnh phúc biết bao khi hỏi cô tên là gì con đã nhận ra và nói tên cô, con đã gần gũi và nói chuyện cùng cô.

*-* Giáo viên có cơ hội tiếp cận và sử dụng những công nghệ mới trong chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật mầm non.

- Khi chiều về phụ huynh các cháu nhắc chào cô cháu Bảo biết nói “ chào Thảo”, cháu Đức nói ngọng hơn chỉ nói được “ Ảo” nhưng với tôi tôi thấy chỉ thế thôi cũng vui lòng, và tôi nhận thấy phụ huynh các cháu cũng vui mừng như tôi.

*2. Đối với trẻ*.

- 2 cháu đã biết chơi cùng các bạn và ít cào cấu bạn hơn.

- Đối với cháu Đức cho đến nay cháu đã phát âm được rất nhiều từ tuy vẫn còn ngọng song phần nào đã giao tiếp được với cô. Biết các hình học đơn giản, các màu sắc, nói được tên các cô giáo.

- Đối với cháu Bảo: vốn là đứa trẻ nhút nhát nên sự tiến bộ của Bảo chưa được như Đức. Tuy nhiên cháu cũng đã gần gũi cô, đôi lúc nhìn thẳng vào mắt cô, khi nghe cô nói cháu đã hiểu được lời nói. Mặc dù vậy Bảo vẫn ít khi nói chỉ khi nào dỗ dành hay cho cái gì đó cháu mới nói.

- Trẻ trong lớp đã biết giúp đỡ chia sẻ với 2 bạn Đức và Bảo không còn tách biệt như hồi đầu năm.

*3. Đối với phụ huynh*

- Phụ huynh quan tâm tích cực hơn, có trách nhiệm phối hợp cùng với giáo viên và nhà trường trong chăm sóc giáo dục trẻ khuyết tật.

- Sau một thời gian đi học con đã có nhiều tiến bộ hơn gia đình các bé Bảo, Đức rất vui mừng và rất biết ơn các cô đã tận tình chỉ bảo con.

- Mẹ cháu Bảo thấy rất là vui khi chiều đón con bảo con chào cô con đã nói được tên cô Thảo. Gia đình cháu Đức phấn khích khi con đã biết các hình, màu sắc và nói tên được một số bạn trong lớp và tên cô giáo tuy rằng con nói còn chưa rõ.

- Phụ huynh nhiệt tình tham gia các phong trào thi đua và các hoạt động của nhà trường như: Ngày lễ noel, Hội chợ xuân, Hội thi giáo viên giỏi cấp huyện…..

**C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Ý nghĩa của sáng kiến kinh nghiệm**

- Cần nhìn nhận đúng hơn về vai trò của giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong trường mầm non.Giáo dục hòa nhập phải được can thiệp sớm ngay trong độ tuổi mầm non để trẻ nhận thức nhanh và tốt nhất bù đắp những khiếm khuyết của bản thân trẻ. Chỉ có cách hòa nhập trẻ khuyết tật mới bộc lộ được hạn chế, khuyết tật và khơi dậy tiềm năng trong con người trẻ.

Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật mầm non nhằm:

+ Tạo ra được môi trường sống, học tập hòa nhập tốt nhất cho trẻ khuyết tật mầm non, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ khuyết tật được tham gia học cùng trẻ bình thường ở các trường, lớp mầm non.

+ Giáo dục hòa nhập là cơ hội để trẻ bình thường và trẻ khuyết tật hiểu đúng giá trị của nhau, xóa bỏ sự cách biệt mặc cảm, xa lánh để trẻ có trách nhiệm với nhau hơn.

+ Giúp trẻ khuyết tật được học tại nơi trẻ sinh sống cùng gia đình, không có sự tách biệt môi trường sống vì trường mầm non hòa nhập có trách nhiệm tiếp nhận toàn bộ trẻ của địa phương không kể trẻ khuyết tật hay trẻ bình thường vào học.

+  Thông qua lớp học hòa nhập giúp cho mọi trẻ, trong đó kể cả trẻ mầm non bình thường và trẻ khuyết tật được phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách và chuẩn bị cho trẻ vào lớp một.

+ Giáo dục hòa nhập trẻ mầm non còn đóng vai trò giúp trẻ khuyết tật được can thiệp sớm và hỗ trợ gia đình trẻ khuyết tật trong công tác can thiệp sớm.

+ Tạo sự hợp tác giữa gia đình, cộng đồng và nhà trường, trong việc chăm sóc giáo dục trẻ khuyết tật mầm non.

**2. Khả năng áp dụng và phát triển của Sáng kiến kinh nghiệm**

- Giáo viên mầm non tham gia dạy trẻ khuyết tật hòa nhập, giúp giáo viên có kiến thức, khả năng và phương pháp, kỹ năng tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ tại trường lớp mầm non hòa nhập.

- Từ sáng kiến kinh nghiệm này tôi mong rằng sẽ có nhiều giáo viên học hỏi được thêm kinh nghiệm giáo dục trẻ khuyết tật và ngày càng học hỏi trau dồi tri thức góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ nói chung và chăm sóc giáo dục trẻ khuyết tật nói riêng.

**3. Bài học kinh nghiệm**

- Giáo viên cần có tinh thần học hỏi, trau dồi kinh nghiệm về việc xây dựng kế hoạch các biện pháp giáo dục trẻ khuyết tật theo phương pháp tiên tiến và đạt hiệu quả nhất. Đầu tư nhiều hơn vào hoạt động phối hợp với phụ huynh, giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi, hiểu được đặc điểm tâm sinh lý của trẻ để giúp trẻ hứng thú tự tin trong học tập và trong cuộc sống.

- Bản thân có những nguyên tắc về việc dạy trẻ khuyết tật hòa nhập trong trường mầm non hay những khía cạnh khác sẽ giúp mình thuận lợi hơn rất nhiều trong công tác.

**4. Kiến nghị đề xuất**

Để cho việc giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong trường mầm non đạt kết quả cao ở trong lớp cũng như nhà trường được tốt hơn, tôi có một số đề nghị như sau:

- Phòng giáo dục tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn, kiến tập, tập huấn về các biện pháp giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập để giáo viên tham gia học hỏi trau dồi kinh nghiệm.

- Nhà trường cần quan tâm đến các lớp có học sinh khuyết tật để đưa ra những biện pháp trong các buổi sinh hoạt chuyên môn để giáo viên học hỏi kinh nghiệm.

- Thiết nghĩ nếu trong trường có nhiều trẻ khuyết tật thì nhà trường có thể mở lớp dành riêng cho trẻ khuyết tật và thuê giáo viên chuyên biệt về dạy cho trẻ, tạo điều kiện cho phụ huynh không phải đưa con đi học xa.

Trên đây là một số kinh nghiệm của bản thân trong việc giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập trong trường mầm non.Với những kết quả đã đạt được đã góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc- giáo dục trẻ đặc biệt là trẻ khuyết tật.Từng bước xây dựng nhà trường ngày càng phát triển, được chính quyền nhân dân và phụ huynh học sinh tin tưởng. Sáng kiến kinh nghiệm của tôi đã áp dụng tại trường mà tôi đang công tác và thực sự đã đem lại hiệu quả. Mặc dù đã cố gắng với tâm huyết của bản thân nhưng sáng kiến kinh nghiệm của tôi còn chưa được hoàn chỉnh rất mong được sự đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo và đồng nghiệp để bài sáng kiến kinh nghiệm của tôi trở nên đầy đủ và góp phần vào thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập.

**D. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Sáng kiến kinh nghiệm giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập trong trường mầm non của Ngô Bá Phong và Trần Thị Hồng Thúy
2. Tài liệu giáo dục trẻ hòa nhập trẻ khuyết tật, luật người khuyết tật năm 2010
3. Nguyễn Thị Hoàng Yến, Đỗ Thị Thảo ( 2010) đại cương về giáo dục trẻ khuyết tật trí tuệ. NXB đại học sư phạm Hà nội.
4. Tài liệu về phương pháp Montessri cho trẻ 0-6 tuổi Nguyễn Thùy Hương
5. Tài liệu về chính sách, văn bản dành cho người khuyết tật
6. Biện pháp quản lý hành vi trẻ rối loạn tự kỷ trong lớp mầm non – Phạm Ngọc Quân 2014.
7. Giáo dục trẻ khuyết tật Việt Nam, một số vấn đề lý luận và thực tiễn. NXB giáo dục - Nguyễn đức Minh, Phạm Văn Mục, Lê Văn Tạc 2006.
8. Đào Thị Thu Thủy (2006) một số biện pháp giảm thiểu hành vi bất thường của trẻ tự kỷ tuổi mẫu giáo trong trường mầm non hòa nhập. Luận văn thạc sỹ giáo dục mầm non, trường đại học sư phạm Hà nội.
9. Viện chiến lược và chương trình giáo dục Bộ giáo dục và Đào tạo (2003) Báo cáo khảo sát về hiện trạng giáo dục trẻ khuyết tật tại Việt nam.

**E. MỘT SỐ HÌNH ẢNH MINH HỌA**



***Ảnh: Cháu Bảo chơi gắp hạt và cháu Đức chơi tìm đúng hình***



***Ảnh: Trẻ khuyết tật tham gia học tập cùng các bạn***